

Sầm Sơn, ngày 14 tháng 8 năm 2025

Số: 01/2025/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2025/TLST-KDTM ngày 07 tháng 02 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng kinh tế”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần X

Địa chỉ: Số B phố L, Quận Đ, TP . (nay là Số B phố L, phường L, thành phố Hà Nội).

Người đại diện theo pháp luật: Bà Thiều Thị Thanh T – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Công ty L và Cộng sự.

Địa chỉ: B, phường N, quận L, TP . (nay là B, phường B, thành phố Hà Nội).

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Bùi Hồng H, ông Nguyễn Đăng Nhật M, bà Trần Minh P.

Cùng địa chỉ: Tầng F, Tòa M, F N, quận N, TP . (nay là Tầng F, Tòa M, F N, phường T, thành phố Hà Nội).

(Theo giấy ủy quyền ngày 23/5/2024 và Giấy ủy quyền ngày 01/6/2024).

- Bị đơn: Công ty TNHH T1

Địa chỉ: TDP T, P. Quảng Tiến TP. S, tỉnh Thanh Hóa (nay là TDP T, phường S, tỉnh Thanh Hóa).

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh S – Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đỗ Minh H1;

Địa chỉ: TDP V, phường Q, TP ., tỉnh Thanh Hóa (nay là Tổ dân phố V, phường S, tỉnh Thanh Hóa).

(Theo giấy ủy quyền ngày 16/4/2025)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Tính đến ngày 06/8/2025 Công ty TNHH T1 còn nợ Công ty cổ phần X số tiền gốc là 6.359.224.000đ (sáu tỷ ba trăm năm mươi chín triệu hai trăm hai mươi tư nghìn đồng) và tiền lãi phát sinh là 1.949.195.138đ (Một tỷ chín trăm bốn mươi chín triệu một trăm chín mươi lăm nghìn một trăm ba mươi tám đồng). Tổng cộng số tiền nợ gốc và lãi là: 8.308.419.138đ (tám tỷ ba trăm linh tám triệu bốn trăm mười chín nghìn một trăm ba mươi tám đồng);

Về phương án trả nợ: Công ty TNHH T1 có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ trên cho Công ty cổ phần X theo lộ trình sau:

- Đợt 1: Chậm nhất ngày 25/11/2025 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 2: Chậm nhất ngày 25/02/2026 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 3: Chậm nhất ngày 25/05/2026 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 4: Chậm nhất ngày 25/08/2026 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 5: Chậm nhất ngày 25/11/2026 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 6: Chậm nhất ngày 25/02/2027 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 7: Chậm nhất ngày 25/05/2027 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);

- Đợt 8: Chậm nhất ngày 25/08/2027 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 9: Chậm nhất ngày 25/11/2027 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 10: Chậm nhất ngày 25/02/2028 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 11: Chậm nhất ngày 25/05/2028 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 12: Chậm nhất ngày 25/08/2028 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 13: Chậm nhất ngày 25/11/2028 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 14: Chậm nhất ngày 25/02/2029 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 15: Chậm nhất ngày 25/05/2029 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 16: Chậm nhất ngày 25/08/2029 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 17: Chậm nhất ngày 25/11/2029 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 18: Chậm nhất ngày 25/02/2030 thanh toán 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng);
- Đợt 19: Chậm nhất ngày 25/05/2030 thanh toán toàn bộ tiền tiền nợ còn lại là: 208.419.138đ (Hai trăm linh tám triệu bốn trăm mười chín nghìn một trăm ba mươi tám đồng).

Số tiền Công ty TNHH T1 thanh toán Công ty cổ phần X sẽ ưu tiên trừ vào nợ gốc trước.

Kể từ ngày 07/8/2025 Công ty TNHH T1 còn tiếp tục phải chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Phụ lục Hợp đồng kinh tế số 04/SEA-TBG/2022 ngày 27/12/2022 giữa Công ty cổ phần X và Công ty TNHH T1.

Trường hợp Công ty TNHH T1 vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào như thỏa thuận nêu trên. Công ty cổ phần X có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành toàn bộ khoản nợ.

Về án phí: Công ty TNHH T1 nộp án phí KDTM sơ thẩm là: 58.154.000đ (Năm mươi tám triệu một trăm năm mươi tư nghìn đồng) (làm tròn số).

- Công ty cổ phần X được nhận lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí: 57.990.000đ (Năm mươi bảy triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0001306 ngày

07/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Thanh Hóa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 4 – Thanh Hóa;
- THA dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Nhung